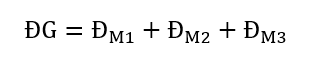
Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh thông báo nguyên tắc quy đổi tương đương điểm trúng tuyển và ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào đầu vào giữa các phương thức xét tuyển trong tuyển sinh đại học; tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025, cụ thể:

**Công thức tính điểm theo từng phương thức xét tuyển**

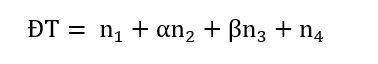
*1. Phương thức xét tuyển sử dụng kết quả thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2025 (phương thức gốc)*



trong đó:

* ĐG: Điểm theo tổ hợp xét tuyển phương thức gốc, làm tròn đến hai chữ số thập phân;
* ĐM1, ĐM2,ĐM3: Điểm môn thi thứ nhất, thứ hai, thứ ba theo tổ hợp xét tuyển.

*2. Phương thức xét tuyển theo các tiêu chí áp dụng với học sinh lớp chuyên*



trong đó:

* ĐT:Điểm theo tiêu chí xét tuyển, làm tròn đến hai chữ số thập phân;
* n1: Điểm quy đổi theo thành tích thí sinh đạt được;
* α: Có **giá trị 1** đối với các ngành Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm Tiếng Nga, Sư phạm Tiếng Pháp, Sư phạm Tiếng Trung Quốc, Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Nga, Ngôn ngữ Pháp, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Nhật, Ngôn ngữ Hàn Quốc và có **giá trị 0** đối với các ngành còn lại;
* n2: Điểm quy đổi theo tiêu chí về chứng chỉ ngoại ngữ của thí sinh;
* β: Có **giá trị 1** đối với học sinh có học lực lớp 10 và 11 chuyên đạt loại Tốt và có **giá trị 0** đối với các trường hợp còn lại;
* n3: Điểm quy đổi theo tiêu chí học sinh có học lực lớp 10 và 11 chuyên đạt loại Tốt;
* n4: Điểm trung bình học tập năm lớp 12 của thí sinh.

Chi tiết giá trị các điểm quy đổi theo phụ lục đính kèm.

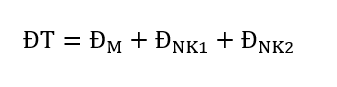
*3. Phương thức xét tuyển sử dụng kết quả học tập Trung học phổ thông kết hợp thi đánh giá năng lực chuyên biệt*



trong đó:

* ĐT: Điểm theo tổ hợp xét tuyển, làm tròn đến hai chữ số thập phân;
* ĐNL: Điểm môn chính được lấy từ kết quả thi đánh giá năng lực chuyên biệt do Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức năm 2024, 2025 hoặc Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 tổ chức năm 2025 (được quy đổi về thang điểm 10);
* ĐHB1, ĐHB2: Điểm trung bình 06 học kỳ ở Trung học phổ thông của hai môn còn lại theo tổ hợp xét tuyển.

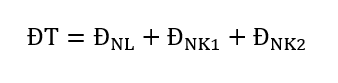
*4. Phương thức xét tuyển sử dụng kết quả thi tốt nghiệp Trung học phổ thông kết hợp thi năng khiếu*



trong đó:

* ĐT: Điểm theo tổ hợp xét tuyển, làm tròn đến hai chữ số thập phân;
* ĐM: Điểm bài thi Toán hoặc Ngữ văn của kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2025;
* ĐNK1,ĐNK2: Điểm môn thi năng khiếu do Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức năm 2025.

*5. Phương thức xét tuyển sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực chuyên biệt kết hợp  
thi năng khiếu*



trong đó:

* ĐT: Điểm theo tổ hợp xét tuyển, làm tròn đến hai chữ số thập phân;
* ĐNL: Điểm bài thi đánh giá năng lực chuyên biệt môn Toán hoặc Ngữ văn do Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức năm 2024, 2025 hoặc Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 tổ chức năm 2025 (được quy đổi về thang điểm 10);
* ĐNK1,ĐNK2: Điểm môn thi năng khiếu do Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức năm 2025.

**Các bước thực hiện quy đổi tương đương**

**Bước 1:**Tính bách phân vị của điểm theo từng phương thức. Đối với các phương thức có sử dụng điểm của các kỳ thi đánh giá năng lực của các trường khác nhau, bách phân vị sẽ được tính riêng theo từng trường.

**Bước 2:** Quy đổi tương đương giữa phương thức gốc và các phương thức khác bằng phương pháp bách phân vị.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mốc phân vị phương thức gốc** | **Điểm theo phương thức gốc**  **(a < ĐG ≤ b)** | **Mốc phân vị phương thức A** | **Điểm theo phương thức A**  **(c < ĐG ≤ d)** |
| 1% | (a1 < ĐG ≤ b1) | k1% | (c1 < ĐG ≤ d1) |
| x% | (ax < ĐG ≤ bx) | kx% | (cx < ĐG ≤ dx) |
| … | … | … | … |
| n% | (an < ĐG ≤ bn) | kn% | (cn < ĐG ≤ dn) |

trong đó:

* a, b: Biên của khoảng điểm ĐG;
* c, d: Biên của khoảng điểm tương ứng;
* k1%, kx%,…, kn%: Mốc phân vị theo phương thức A tương đương với mốc phân vị 1%, x%,…, n%theo phương thức gốc. Các mốc phân vị k1%, kx%,…, kn% sẽ được Hội đồng tuyển sinh quyết định căn cứ vào dữ liệu xét tuyển của thí sinh, đối sánh kết quả học tập của thí sinh và hiệu quả tuyển sinh theo từng phương thức xét tuyển.

**Bước 3:** Quy đổi điểm trúng tuyển, ngưỡng đầu vào giữa phương thức gốc và các phương thức còn lại của từng ngành bằng kỹ thuật nội suy tuyến tính giữa các khoảng phân vị tương ứng theo công thức:

